

Tp Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 4 năm 2025

KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024
(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025)

Stt	CÁC CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Kế hoạch 2024	TH năm 2024	TH /KH năm
1	Sản phẩm chủ yếu				
1.1	Than mua	1000 tấn	820.000	655.600	79,95
1.2	Than tiêu thụ	1000 tấn	820.000	668.954	81,58
2	Tổng doanh thu	Tr.đ	3.510.712	2.972.794	84,68
	- Kinh doanh than trực tiếp	Tr.đ	3.343.912	2.809.503	
	- Dịch vụ giao than hộ lớn	Tr.đ	16.000	13.938	
	- Dịch vụ vận chuyển alumina	Tr.đ	148.500	146.701	
	- Kinh doanh khác	Tr.đ	2.300	2.652	
3	Giá vốn hàng hóa bán ra	Tr.đ	3.148.490	2.650.020	84,17
4	Giá trị sản xuất	Tr.đ	362.222	322.774	89,11
*	Giá trị sản xuất tính lương	Tr.đ	85.670	86.457	100,92
5	Tổng chi phí trong kỳ	Tr.đ	350.723	306.606	87,42
5.1	Chi phí trung gian	Tr.đ	316.602	272.023	
5.2	Giá trị gia tăng	Tr.đ	34.121	34.583	
	-KHTS	Tr.đ	88	88	
	-Tiền lương	Tr.đ	31.784	32.075	
	-Bảo hiểm	Tr.đ	2.239	2.410	
	-Thuế trong giá thành	Tr.đ	10	10	
6	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	11.499	16.168	140,60
7	Lao động, thu nhập, đơn giá tiền lương				
	- Lao động định mức	ng	200	200	100,00
	- Tiền lương bình quân	1.000 đ	13,243	13,365	100,92
	- Đơn giá tiền lương/ (1.000đ GTSX)		371	371	100,00



TM. HĐQT
CHỦ TỊCH

Vĩnh Như

TỔNG HỢP CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2025
(Trình ĐHCĐ thường niên năm 2025)

SỐ	CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2025
1	Sản phẩm chủ yếu			
a	Than mua	1000 tấn	655.600	688.000
b	Than tiêu thụ	"	668.954	688.000
2	Tổng Doanh thu	Tr.đ	2.972.794	2.965.205
	- Kinh doanh than trực tiếp	"	2.809.503	2.802.205
	- Dịch vụ giao than hộ lớn	"	13.938	13.900
	- Dịch vụ vận chuyển Alumina	"	146.701	146.500
	- Kinh doanh khác	"	2.652	2.600
3	Giá vốn hàng hoá bán ra	Tr.đ	2.650.020	2.654.984
4	Giá trị sản xuất	Tr.đ	322.774	310.221
	Giá trị sản xuất tính lương	Tr.đ	86.457	74.258
5	Tổng chi phí trong kỳ	Tr.đ	306.606	350.723
a	Chi phí trung gian	"	272.023	272.963
b	Giá trị gia tăng	"	34.583	34.121
	- KHTS	"	88	88
	- Tiền Lương	"	32.075	27.550
	- Bảo hiểm	"	2.410	2.410
	- Thuế trong giá thành	"	10	10
6	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	16.168	7.200
7	KH chi trả cổ tức 2025	%	15	10
8	Lao động, thu nhập và đơn giá tiền lương			
	- Lao động định mức	Người	200	200
	- Tiền lương bình quân theo định mức	1000 đồng	13,365	11,479
	- Đơn giá tiền lương/GTSX	đ/1000 đ	371	371
9	Nộp ngân sách		Theo quy định	

Tp. HCM ngày 11 tháng 04 năm 2025



Vĩnh Như

Số: 01 /TTr-HĐQT

Tp.HCM, ngày 11 tháng 4 năm 2025

**TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
“Về việc thông qua kế hoạch đầu tư năm 2025”**

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ nhu cầu phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025, HĐQT Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua kế hoạch đầu tư năm 2025 như sau:

Tổng chi phí đầu tư dự kiến: 1 tỷ đồng, bao gồm các hạng mục: thiết bị văn phòng, thiết bị chế biến than.

Nguồn vốn: từ quỹ đầu tư phát triển của công ty.

(chi tiết có phụ lục kèm theo)

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Vĩnh Như

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NĂM 2025
(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025)

Stt	Chỉ tiêu	Tổng số	Trong đó				Kế hoạch năm 2025				ĐVT: triệu đồng
			Tổng nguồn vốn chia ra								
			Xây lắp	Thiết bị	khác	Quỹ ĐTPT	Vay	KHCB & Vốn CSH	Khấu hao bổ sung	Huy động	
I	Công trình trong kế hoạch										
1	Thiết bị văn phòng + Thí nghiệm than	1.000	1.000								
TỔNG CỘNG		1.000	1.000	-							

TM HĐQT

CHỦ TỊCH



Vĩnh Như

PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2024
(Trình ĐHCĐ thường niên năm 2025)

STT	NỘI DUNG	ĐVT	GIÁ TRỊ
I	Tổng lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2024	đ	16.168.852.172
II	Lợi nhuận sau thuế	đ	12.431.509.741
1	LN sau thuế năm 2024	đ	12.431.509.741
2	LN sau thuế chưa phân phối năm 2023		-
III	Phân phối lợi nhuận		
1	Trả cổ tức		
	- Vốn điều lệ (31/12/2024)	đ	51.806.250.000
	Trong đó: tỷ lệ vốn góp của Tập đoàn/vốn điều lệ	%	34
	- Tỷ lệ chia cổ tức theo NQ của ĐHCĐ Công ty năm 2024	%	10
	- Cty dự kiến tỷ lệ trả cổ tức từ lợi nhuận thực hiện	%	15
	- Giá trị cổ tức tính theo tỷ lệ trả cổ tức	đ	7.770.937.500
2	Bù đắp khoản lỗ của các năm trước đã hết thời hạn được trừ vào lợi nhuận trước thuế (nếu có)	đ	-
3	Lợi nhuận còn lại	đ	4.660.572.241
a	Trích quỹ đầu tư phát triển (tương đương khoản%)	đ	-
b	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (theo xếp loại DN hạng A)	đ	3.917.836.926
c	Trích quỹ thưởng viên chức quản lý DN theo mức độ hoàn thành nhiệm vụ của VCQL (theo xếp loại DN hạng A)	đ	742.735.315
d	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	đ	-

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY

CHỦ TỊCH



VĨNH NHƯ

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHI TRẢ THÙ LAO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY
NĂM 2024**

(Trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2025)

Tp HCM, ngày 18 tháng 3 năm 2025

Số	Họ và tên	Số lượng	Hình thức làm việc	Quỹ lương năm 2023 (đ)		Tỷ lệ (%)
				Kế hoạch	Thực hiện	
I	Hội đồng quản trị					
1	Chủ tịch	1	Kiểm nhiệm	58.320.000	58.320.000	100
2	Ủy viên HĐQT	2	Kiểm nhiệm	99.360.000	99.360.000	100
II	Ban kiểm soát					
1	Trưởng Ban	1	Kiểm nhiệm	49.680.000	49.680.000	100
2	Ủy viên BKS	2	Kiểm nhiệm	90.720.000	90.720.000	100
	Tổng cộng			298.080.000	298.080.000	100

TM. HĐQT

CHỦ TỊCH



Vinh Như

KẾ HOẠCH CHI TRẢ THÙ LAO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY NĂM 2025
(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025)

Tp HCM, ngày 18 tháng 3 năm 2025

Stt	Chức danh	Tiền lương 1 tháng theo vị trí công việc	Mức phụ cấp (%)	Thu nhập/tháng	Thu nhập cả năm	Ghi chú
I	Hội đồng quản trị					
1	Chủ tịch	24.300.000	20	4.860.000	58.320.000	
2	UV HĐQT 1	20.700.000	20	4.140.000	49.680.000	
3	UV HĐQT 2	20.700.000	20	4.140.000	49.680.000	
II	Ban Kiểm soát					
1	Trưởng ban	20.700.000	20	4.140.000	49.680.000	
2	Ủy viên Ban KS 1	18.900.000	20	3.780.000	45.360.000	
3	Ủy viên Ban KS 2	18.900.000	20	3.780.000	45.360.000	
	Tổng cộng	124.200.000	120	24.840.000	298.080.000	

TM. HĐQT

CHỦ TỊCH



Vĩnh Như

Số: 02 /TT - HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua chủ trương bán đấu giá quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất Kho Ô Môn

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần than Miền Nam Vinacomin.

Căn cứ nhu cầu sử dụng tài sản, nhu cầu vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

Công ty Cổ phần than Miền Nam Vinacomin hiện đang sở hữu khu đất diện tích 5.795 m² (Bao gồm thửa đất số 314 diện tích 3.869 m² và thửa số 315, 316 diện tích 1.926 m²) tại địa chỉ Phường Phước Thới, Quận Ô Môn, TP Cần Thơ.

Mục đích sử dụng đất: đất sản xuất kinh doanh; thời hạn sử dụng 50 năm kể từ tháng 10/2009.

Nguồn gốc khu đất: Từ năm 2009 công ty đã mua khu đất trên để làm bãi chứa than cho Xí nghiệp than Hậu Giang

Về giá trị quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất:

STT	TÊN TÀI SẢN	Theo sổ sách	
		Nguyên giá (đ)	Giá trị còn lại (đ)
1	Nhà điều hành, hầm cân điện tử, bể tự hoại kho Ô Môn	482.595.884	-
2	Nhà bảo vệ, nhà xe, sân bãi kho Ô Môn	164.085.649	-
3	Bờ kè, công ly tâm kho than Ô Môn	846.740.751	-
4	Thoát nước mặt và tường rào kho Ô Môn	890.756.783	-
5	Hệ thống điện 03 pha kho Ô Môn	160.000.000	-
6	Quyền sử dụng đất kho than Ô Môn	3.692.983.790	2.572.778.700
7	San lấp kho than Ô Môn	690.272.727	494.695.388
CỘNG		6.927.435.584	3.067.474.088

(theo số liệu kiểm kê tại thời điểm 0h ngày 01/01/2025)

Khu đất này hiện nay đã quy hoạch thành khu kinh doanh dịch vụ và dân cư, không cho phép làm kho bãi chứa than. Công ty đã tái cơ cấu Xí nghiệp than Hậu Giang, các nhân sự được điều chuyển để phục vụ việc giao than cho nhà máy nhiệt điện Duyên Hải. Mặt khác công ty đang có nhu cầu nhiều về vốn để phục vụ cho

hoạt động sản xuất kinh doanh, doanh nghiệp phải đi vay từ các ngân hàng thương mại, chi phí tăng cao, ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh.

Xét về lâu dài thì công ty không có nhu cầu sử dụng khu đất trên. Để đảm bảo hiệu quả, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua chủ trương bán đấu giá quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất Kho Ô Môn.

Sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua chủ trương, HĐQT công ty chỉ đạo Giám đốc công ty thực hiện bán đấu giá công khai theo đúng quy định của pháp luật về Luật đấu giá tài sản.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua.

Nơi gửi:

- HĐQT cty;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH *[Signature]*



Vinh Như